SAO Y
Hội đồng Nhân dân tỉnh
Thời gian ký: 16/12/2021 16:16:27 +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32 /2021/NQ-HĐND	*Bến Tre, ngày 08 tháng 12 năm 2021*

NGHỊ QUYẾT
Quy định về chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động Ban quản lý vùng nuôi thủy sản (hoạt động trên lĩnh vực nuôi tôm nước lợ) trên địa bàn tỉnh Bến Tre

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Xét Tờ trình số 7192/TTr-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động Ban quản lý vùng nuôi thủy sản (hoạt động trên lĩnh vực nuôi tôm nước lợ) trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về nội dung và mức hỗ trợ; điều kiện hỗ trợ; hồ sơ thanh quyết toán; trình tự thực hiện hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với hoạt động Ban quản lý vùng nuôi thủy sản (hoạt động trên lĩnh vực nuôi tôm nước lợ) trên địa bàn tỉnh Bến Tre (sau đây gọi tắt là Ban quản lý vùng nuôi thủy sản).

2. Đối tượng áp dụng

a) Các Ban quản lý vùng nuôi thủy sản được cấp thẩm quyền thành lập để quản lý vùng nuôi thủy sản theo quy định.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài chính.

c) Ủy ban nhân dân các xã/thị trấn có thành lập Ban quản lý vùng nuôi thủy sản.

d) Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động của Ban quản lý vùng nuôi thủy sản

1. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ chi phí thông tin truyền thông để thực hiện nhiệm vụ kết nối, thống nhất quản lý vùng nuôi:

Trưởng Ban quản lý vùng nuôi thủy sản: 200.000 đồng/người/tháng;

Các Phó Ban quản lý vùng nuôi thủy sản: 150.000 đồng/người/tháng (mỗi Ban quản lý vùng nuôi thủy sản không quá 02 Phó Ban).

b) Hỗ trợ tổ chức cuộc họp hàng tháng: 50.000 đồng/Ban/tháng.

2. Điều kiện được hỗ trợ

Ban quản lý vùng nuôi thủy sản, cá nhân có tên trong Quyết định thành lập do Ủy ban nhân dân xã/thị trấn ban hành còn hiệu lực và đảm bảo hoạt động đúng theo Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về vùng nuôi thủy sản trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

3. Hồ sơ thanh quyết toán kinh phí

a) Danh sách ký nhận tiền của Ban quản lý vùng nuôi thủy sản.

b) Biên bản họp định kỳ hàng tháng có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã/thị trấn.

4. Trình tự thực hiện

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Sở Tài chính xây dựng dự toán chi phí hàng năm, hướng dẫn trình tự quyết toán kinh phí đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

5. Kinh phí thực hiện: từ nguồn ngân sách tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa X, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán nhà nước KV IX;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ngành: NN&PTNT, TC, TP, KBNN tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng: ĐĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Báo Đồng Khởi, Đài PT-TH tỉnh;
- Trang TTĐT ĐBND tỉnh Bến Tre, Trung tâm TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Hồ Thị Hoàng Yến